

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUÝ
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 05-12-2023

V/v: "Ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUÝ, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bảo Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Thị Kim Huê

2. Bà Nguyễn Thị Ái Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quý.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Trường Trí – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quý xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 32/2023/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2023 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15/11/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị M, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh B. Chị Đỗ Thị M có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn H, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh B. Anh Nguyễn H có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 28/7/2023, biên bản lấy lời khai cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Đỗ Thị M trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị M và anh H xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long H, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th vào ngày 09/11/2004.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, cách đây 6 năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, mỗi lần anh H nhậu chị Mỹ nói thì hay chửi đến mẹ chị M và dùng những lời lẽ tục tĩu, chị M đã cố gắng hòa đồng hàn gắn tình cảm vợ chồng để nuôi con khôn lớn, nhưng anh H vẫn chứng nào tật nấy, không chịu sửa đổi vì vậy chị M không thể nào sống chung được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

- *Về quan hệ con chung*: Chị Đỗ Thị M và anh Nguyễn H có 02 người con chung là Nguyễn Thành Ch sinh năm 2003 và Nguyễn Văn T sinh ngày 12/9/2005, các con đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về quan hệ tài sản, nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của bị đơn anh Nguyễn H tại biên bản lấy lời khai ngày 09/11/2023:

Anh H đồng ý như nội dung chị M trình bày về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn, thống nhất về con chung, tài sản chung.

Anh H cho rằng mâu thuẫn vợ chồng là do anh H bị bệnh phải mổ chân nên từ đó tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, chị M thường xuyên đi chơi về khuya, anh H có khuyên giải thì đôi bên có lời qua tiếng lại làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình. Tuy sống chung một nhà nhưng hai vợ chồng đã ly thân hơn 02 năm, anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

** Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:*

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn chị Đỗ Thị M đã chấp hành đúng quy định của pháp luật và có mặt tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xét xử vắng mặt, Kiểm sát viên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định. Đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Đỗ Thị M được ly hôn với anh Nguyễn H. Về con chung và tài sản chung không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xét; về án phí giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị M có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Phú Quý giải quyết ly hôn với anh H, đây là tranh chấp “Ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; anh H là bị đơn có nơi cư trú tại xã Long H, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th vì vậy căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Quý. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Phú Quý đã ra thông báo thụ lý vụ án và gửi cho các bên đương sự, đồng thời gửi giấy triệu tập và thông báo về phiên hòa giải, tiếp cận chứng cứ. Anh H không đến làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ. Do bị đơn vắng mặt nên Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được. Ngày 15/11/2023 Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐST-HNGĐ và ấn định thời gian xét xử vào ngày 05/12/2023. Ngày 16/11/2023 anh H làm đơn xin xét xử vắng mặt có xác nhận của chính quyền địa phương. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Nguyễn H là phù hợp theo khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị M và anh H xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Long Hải, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, hôn nhân của hai người là hoàn toàn hợp pháp; anh chị đã có thời gian khá dài chung sống; lẽ ra anh chị phải biết thương yêu, nhường nhịn, tôn trọng, tin tưởng nhau, cùng nhau chia sẻ khó khăn xây dựng gia đình hạnh phúc, nhưng ngược lại anh chị không làm được điều đó để giữ gìn hôn nhân bền vững. Cuộc sống chung vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất hòa cách đây 06 năm, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, anh H khi nhậ vào chị M nói thì hay xúc phạm bên gia đình chị M; hơn nữa anh H không đồng ý việc chị M đi chơi về khuya nên dẫn đến lời qua tiếng lại. Vợ chồng đều thừa nhận tuy sống một nhà nhưng đã ly thân hơn 02 năm, nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa nên cả hai mong muốn được ly hôn. Điều này chứng tỏ rằng mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng không thể khắc phục, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể sống chung hạnh phúc nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho vợ chồng ly hôn là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Các con đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động, đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3]. Về tài sản và nợ chung: Chị M và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị Đỗ Thị M phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đỗ Thị M.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị M được ly hôn với anh Nguyễn H.

2. Về con chung: Các con đều đã trên 18 tuổi, có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đỗ Thị M phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008703 ngày 04/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quý, chị Đỗ Thị M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho nguyên đơn có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05/12/2023); bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phú Quý;
- TAND Tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Phú Quý;
- Các đương sự;
- UBND xã Long Hải, Phú Quý, BT;
- Lưu án, Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Bảo Thu

